* **Lê Kim Phượng, sđt 0363609187**
* **Trường TTH Petruski, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 – 2024**

**MÔN NGỮ VĂN 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Nghị luận xã hội | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Nghị luận xã hội** | **Nhận biết**:  - Xác định thể loại.  - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận.  - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống và nghị luận phân tích một tác phẩm văn học.  **Thông hiểu**:  - Xác định được mục đích, nội dung chính của văn bản  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng.  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.  - Chỉ ra số từ, biện pháp tu từ trong văn bản.  - Giải thích được ý nghĩa của từ ngữ.  **Vận dụng:**  - Nêu được thông điệp của văn bản.  - Rút ra được bài học/ trách nhiệm của bản thân với vấn đề đặt ra trong văn bản. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống trình bày vấn đề và ý kiến của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | 20 | 40 | 30 | 10 |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH DƯƠNG  **TRƯỜNG TRUNG TIỂU HỌC PÉTRUS KÝ**  **(***Đề thi gồm có* **02***mặt giấy***)** | **ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024**  **BÀI THI MÔN: NGỮ VĂN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian phát đề.*  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**ĐỀ**

**PHẦN I – ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Quốc dân Việt Nam!*

*Khi xưa Pháp cai trị nước ta, chúng thi hành chính sách ngu dân. Chúng hạn chế mở trường học, chúng không muốn cho dân ta biết chữ để dễ lừa dối dân ta và bóc lột dân ta.*

*Số người Việt Nam thất học so với số người trong nước là 95 phần trăm, nghĩa là hầu hết người Việt Nam mù chữ. Như thế thì tiến bộ làm sao được?*

*Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí.*

*Chính phủ đã ra hạn trong một năm, tất cả mọi người Việt Nam đều phải biết chữ quốc ngữ. Chính phủ đã lập một Nha Bình dân học vụ để trông nom việc học của dân chúng.*

*Quốc dân Việt Nam!*

*Muốn giữ vững nền độc lập,*

*Muốn làm cho dân mạnh nước giàu,*

*Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ.*

*Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, hãy góp sức vào bình dân học vụ, như các anh chị em trong sáu, bảy năm nay đã gây phong trào truyền bá quốc ngữ, giúp đồng bào thất học.*

*Những người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết đi. Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo, người ăn người làm không biết thì chủ nhà bảo, các người giàu có thì mở lớp học ở tư gia dạy cho những người không biết chữ ở hàng xóm láng giềng, các chủ ấp, chủ đồn điền, chủ hầm mỏ, nhà máy thì mở lớp học cho những tá điền, những người làm của mình.*

*Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử.*

*Công việc này, mong anh chị em thanh niên sốt sắng giúp sức.*

(*Chống nạn thất học* – Hồ Chí Minh – Báo *Cứu quốc*, số 58, ngày 4//10/1945)

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo kiểu văn bản nào?

A. Tự sự B. Miêu tả

C. Thuyết minh D. Nghị luận

**Câu 2**. Nội dung chính của văn bản trên là gì?

A. Kêu gọi nhân dân cùng nhau đánh giặc.

B. Kêu gọi nhân dân cùng nhau chống nạn thất học.

C. Kêu gọi nhân dân cùng nhau xây dựng đất nước.

D. Kêu gọi nhân dân chống lại những hủ tục phong kiến.

**Câu 3.** Sau khi giành được độc lập, nhiệm vụ cấp tốc mà chúng ta phải thực hiện ngay là nhiệm vụ nào?

A. Nâng cao dân trí B. Chống thù trong giặc ngoài

C. Xây dựng nếp sống văn hoá D. Xóa bỏ hủ tục lạc hâu

**Câu 4.** Trong câu “*Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí.”* có bao nhiêu số từ?

A. Một B. Hai

C. Ba D. Bốn

**Câu 5**. Tại sao thực dân Pháp lại thực hiện “*chính sách ngu dân*” với người Việt?

A. Không tốn kém kinh phí để mở trường, lớp.

B. Muốn tập trung vào khai thác thuộc địa.

C. Dễ lừa dối dân ta và bóc lột dân ta.

D. Hệ thống giáo dục chưa phát triển.

**Câu 6.** Theo tác giả, vì sao phụ nữ cần phải học?

A. Để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử.

B. Để mở mang tầm hiểu biết của bản thân, xã hội tôn trọng.

C. Để nuôi dạy con cái và tham gia các công việc xã hội.

D. Để không bị áp bức, đè nén trong xã hội.

**Câu 7**. Thế nào là “*chính sách ngu dân*”?

A. Mở rộng phạm vi khai thác, bóc lột nhân dân trên mọi lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, giáo dục.

B. Kìm hãm, không cho sự phát triển dân trí, làm cho dân luôn trong vòng mu muội, dốt nát để dễ bề cai trị.

C. Kìm hãm sự phát triển văn hóa của dân tộc, không cho nhân dân giao lưu giữa các địa phương.

D. Tuyên tuyền văn hóa mê tín dị đoan, ma chay, cưới hỏi tốn kém, làm cho nhân dân ngày càng khốn khổ.

**Câu 8.** Tác giả đã sử dụng biện pháp tiêu biểu nào trong đoạn trích sau:

“*Muốn giữ vững nền độc lập,*

*Muốn làm cho dân mạnh nước giàu,*

*Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ*.”

A. Nói quá B. Nói giảm nói tránh

C. Điệp từ D. So sánh

**Câu 9**. Tác giả muốn gửi đến người đọc lời nhắn nhủ gì?

**Câu 10**. Hãy viết một đoạn văn khoảng 5-7 câu nói về bổn phận và trách nhiệm của em với dân tộc mình khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Trong cuộc sống ngày hôm nay có một bộ phận giới trẻ sống vô cảm trước nỗi đau của người khác. Em hãy viết bài văn nghị luận về vấn đề đó.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | HS xác định được điều Bác Hồ muốn nhắn nhủ là muốn giữ vững được nền độc lập thì chúng ta phải thực hiện nhiệm vụ cấp bách là nâng cao dân trí, mọi tầng lớp, lứa tuổi trong xã hội phải ra sức học tập. | 1,0 |
|  | **10** | HS nêu được bổn phận, trách nhiệm của người học sinh theo cách riêng. Có thể hướng tới các bài học sau:  + Chăm chỉ học hành để rèn đức, luyện tài.  + Nghe lời cha mẹ và thầy cô  + Làm những công việc vừa sức  + Yêu thương và giúp đỡ người khác.  *Lưu ý*: Học sinh nêu được 1 bài học cho 0,5  2 bài học cho 0,75 điểm. Nếu từ 3 bài học trở lên cho tối đa. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề.  Hành vi ứng xử chưa đẹp trong xã hội | 0,25 |
|  | c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm  **1. Mở bài**  - Giới thiệu vấn đề.  - Nêu nhận định của bản thân về vấn đề tích cực/tiêu cực.  **2. Thân bài**  **a. Giải thích: "Bệnh vô cảm" là gì?**  - "Bệnh vô cảm" là căn bệnh tâm hồn của những người có trái tim lạnh giá, không xúc động, sống ích kỷ, lạnh lùng. Họ thờ ơ, làm ngơ trước những điều xấu xa, hoặc nỗi bất hạnh, không may của những người sống xung quanh mình.  **b. Biểu hiện:**  - Bệnh vô cảm có những biểu hiện:  + Thờ ơ với buồn vui, sướng khổ, với những số phận của những người xung quanh mình.  + Thờ ơ với những vấn đề xã hội dù lớn, dù nhỏ, các phong trào, các sự kiện.  + Thờ ơ trước những vẻ đẹp của thiên nhiên, của cuộc sống, của con người.  + Thơ ơ với cái xấu, cái ác. Lên xe ô tô, thấy kẻ gian móc túi hoặc bọn côn đồ hành hung hành khách, họ cũng chỉ lờ đi xem như đấy không phải chuyện của mình.  + Thờ ơ với chính cuộc sống, tương lai của mình, “nước chảy bèo trôi”, đến đâu hay đến đó.  - Sự vô cảm là một căn bệnh đang có chiều hướng lan rộng trong xã hội ta, nó đang len lỏi khắp mọi nơi. Nó không chỉ diễn ra ngoài xã hội mà còn xâm nhập vào trong các gia đình, những người thân ruột thịt.  **c. Nguyên nhân:**  - Do cách sống vị kỷ của mỗi con người, thờ ơ với tất cả mọi thứ xung quanh.  - Do nhịp sống, guồng quay hối hả, đầy tốc độ của xã hội thời hiện đại.  - Tính chất của cuộc sống mang tính chất “đô thị hóa”, văn hóa làng xã ngày một mai một dần, cái khái niệm gọi là “tắt lửa tối đèn” cũng mất dần đi.  - Một bộ phận thế hệ trẻ được gia đình, bố mẹ chiều chuộng, thậm chí là lập trình sẵn cho cuộc đời, cho tương lai, cho từng đường đi nước bước..  **e. Tác hại, hậu quả:**  - Bệnh vô cảm có những tác hại thật ghê gớm đối với mỗi cá nhân và xã hội:  + Vì vô cảm, mà con người trở thành thơ ơ, lạnh lùng đánh mất đi cái lương tâm, cái phẩm chất đạo đức.  + Vì vô cảm, các quan chức nhà nước sẵn sàng giẫm lên vai người khác để thỏa mãn lòng ích kỉ, tư túi, tham ô tiền, đã gián tiếp đẩy đất nước đến bờ vực của suy vong, chẳng còn ai lo cho lợi ích chung của cộng đồng dân tộc.  + Vì vô cảm, mà các thầy cô giáo – “kỹ sư tâm hồn” của học sinh sẽ đào tạo ra thế hệ học trò thiếu tri thức, trình độ và thậm chí cũng vô cảm giống như họ. Như thế, các chủ nhân tương lai của đất nước sẽ đi về đâu? Rường cột nước nhà sẽ ra sao, nếu không nói là đã mục nát ngay từ trong trứng nước? Quả thật, đó là một mối họa vô cùng lớn cho xã hội!  **e. Bài học nhận thức và hành động/phê phán**  - Học tập lối sống lành mạnh, biết yêu thương sẻ chia đồng cảm với những người xung quanh.  - Tham gia các hoạt động xã hội có tính nhân văn cao như phong trào đền ơn đáp nghĩa, phong trào thanh niên lập nghiệp...  - Xã hội cần lên án mạnh mẽ bệnh vô cảm, coi đó như là một cuộc chiến đấu để loại bỏ căn bệnh này ra khỏi xã hội ta.  **f. Dẫn chứng**  *(HS nêu ít nhất 02 dẫn chứng phù hợp vấn đề)*  **3. Kết bài:**  - Khẳng định lại vấn đề.  - Liên hệ bản thân. | 0,5  0,25  0,5  0,5  0,25  0,25  0,25  0,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp: Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.* | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo: Nhận thức sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt sáng tạo.* | 0,25 |

***Lưu ý****: Trên đây là những gợi ý cơ bản, khi chấm giáo viên cần căn cứ vào bài cụ thể của học sinh để đánh giá cho phù hợp, trân trọng những bài viết sáng tạo, lời văn giàu hình ảnh, cảm xúc.*